

ỦY BAN NHÂN DÂN  
TỈNH TRÀ VINH

Số: 2779 /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Trà Vinh, ngày 22 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH**

**SỞ NÔNG NGHIỆP VÀ VIỆC PHÊ DUYỆT DỰ ÁN Khu vực sông Láng Thè, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh**

**ĐẾN** Số: 2288  
Ngày: 23/7  
Chuyên: GD

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Xây dựng số 50/2014/QH13 ngày 18/6/2014;

Căn cứ Nghị định số 46/2015/NĐ-CP ngày 12/5/2015 của Chính phủ về quản lý chất lượng và bảo trì công trình xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 42/2017/NĐ-CP ngày 05/4/2017 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Nghị định số 68/2019/NĐ-CP ngày 14/8/2019 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn thực hiện một số điều của Nghị định số 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định, phê duyệt dự án và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;

Căn cứ Quyết định số 2039/QĐ-UBND ngày 09/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc áp dụng các biện pháp khẩn cấp khắc phục tình trạng sạt lở bờ sông Láng Thè, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Khu vực sông Láng Thè, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2172/QĐ-UBND ngày 08/5/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc điều chỉnh bổ sung khoản 8 Điều 1 Quyết định số 348/QĐ-UBND ngày 26/02/2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 401/TTr-SNN ngày 15/7/2020 (kèm theo Kết quả thẩm định số 189/BC-HĐTĐ ngày 15/7/2020 của Hội đồng thẩm định thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- phòng ALXDĐT  
- crp.  
- thb (web)



## QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Phê duyệt dự án Khu vực sông Láng Thέ, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh, với những nội dung chính như sau:

1. Tên dự án: Khu vực sông Láng Thέ, xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

2. Chủ đầu tư: Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.

3. Mục tiêu đầu tư xây dựng:

- Xây dựng kè bảo vệ bờ sông Láng Thέ, chống sạt lở bờ sông đảm bảo an toàn tuyến đường giao thông huyện và đảm bảo an toàn tài sản, tính mạng của nhân dân, góp phần tạo vẻ cảnh quan môi trường khu vực bờ sông Láng Thέ, cải thiện môi trường thiên nhiên và điều kiện sống cho dân cư thuộc vùng dự án.

- Phòng, chống sạt lở, ổn định bờ sông Láng Thέ, chống sạt lở bờ sông đảm bảo an toàn, ổn định lâu dài cho dân cư đang sinh sống trong khu vực, bảo vệ đất đai, các cơ sở hạ tầng; chống sạt lở bờ sông, bảo vệ các công trình kiến trúc, văn hóa, cơ sở hạ tầng xây dựng ven sông, đảm bảo cuộc sống yên lành của nhân dân sống cặp hai bên bờ sông.

4. Nội dung và quy mô đầu tư xây dựng:

- Xây dựng tuyến kè sông dài 1.150m, chia làm 04 đoạn:

+ Đoạn 1: Dài 510m thuộc bờ phải phía sông cống Láng Thέ, tiếp giáp kè hiện trạng trở ra sông Cổ Chiên;

+ Đoạn 2: Dài 190m thuộc bờ phải phía sông cống Láng Thέ, tiếp giáp sân tiêu năng cống Láng Thέ đến kè hiện trạng;

+ Đoạn 3: Dài 200m thuộc bờ trái phía sông cống Láng Thέ, bắt đầu từ điểm tiếp giáp sân tiêu năng cống Láng Thέ trở ra sông Cổ Chiên;

+ Đoạn 4: Dài 250m thuộc bờ trái phía đồng cống Láng Thέ, bắt đầu sân tiêu năng cống Láng Thέ về phía đồng (hướng về cầu Ba Trường).

- Cao trình đỉnh kè: 1,76 (theo cao độ Hòn Dấu).

- Kết cấu kè dạng tường cọc ván BTCT dự ứng lực SW400, chiều dài cừ L=16m.

- Đỉnh kè bố trí dầm mũ BTCT M300 tiết diện (80x80)cm liên kết đầu cừ SW400A. Cuối kè bố trí dầm khóa bê tông M200 tiết diện (40x50)cm; phía trong tường kè lót vải địa kỹ thuật và san lấp cát tạo mặt bằng.

5. Tổ chức tư vấn lập dự án: Công ty Cổ phần tư vấn và đầu tư phát triển An Giang.

6. Chủ nhiệm lập dự án: Huỳnh Văn Vě.

7. Địa điểm xây dựng: Xã Đại Phước, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

8. Diện tích sử dụng đất: 0,69 ha.

9. Nhóm dự án: Dự án nhóm C.

10. Loại, cấp công trình: Công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn cấp IV.

11. Số bước thiết kế: 02 bước.

12. Phương án xây dựng (thiết kế cơ sở): Giải pháp thiết kế cơ sở thực hiện theo Công văn số 1261/SNN-QLXDCT ngày 15/7/2020 của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và hồ sơ dự án.

13. Thiết bị công nghệ (nếu có): Không.

14. Phương án giải phóng mặt bằng, tái định cư (nếu có): Không (đất trong phạm vi dự án là đất ven bờ sông thuộc quyền sở hữu của Nhà nước).

15. Tổng mức đầu tư của dự án: 60.000.000.000 đồng (Sáu mươi tỷ đồng).

Trong đó:

- Chi phí xây dựng	:	46.817.258.019	đồng;
- Chi phí quản lý dự án	:	1.135.318.507	đồng;
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng	:	3.068.750.297	đồng;
- Chi phí khác	:	1.556.881.383	đồng;
- Chi phí dự phòng	:	7.421.791.794	đồng.

16. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách Trung ương.

17. Hình thức quản lý dự án: Ủy thác quản lý dự án cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Trà Vinh.

18. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2020-2022.

**Điều 2.** Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chịu trách nhiệm trực tiếp về quy mô, hiệu quả của dự án, quản lý sử dụng vốn đúng mục đích, yêu cầu, tổ chức thực hiện đạt tiêu chuẩn, chất lượng và các yêu cầu kỹ thuật của từng hạng mục công trình theo hồ sơ được duyệt.

**Điều 3.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 4.** Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Càng Long; Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.../

**Nơi nhận:**

- Như Điều 4;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Ban LĐVP UBND tỉnh;
- Phòng KT;
- Lưu: VT, Phòng CNXD. 06

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**



**Nguyễn Trung Hoàng**